

## Gọi tên “giá trị văn hóa thứ 11”

16:40 | 09/08/2021

**Vào năm 2000, Lawrence E. Harrison (\*) đề xuất 10 giá trị văn hóa lõi quyết định sự tiến bộ kinh tế của các quốc gia, nhưng chưa đủ. TS. Vương Quân Hoàng trong bài nghiên cứu mới nhất trên Tạp chí Economics and Business Letters đã đề xướng “giá trị văn hóa thứ 11”, đó là môi trường.**

Bài nghiên cứu “The semiconducting principle of monetary and environmental values exchange” chính thức được xuất bản trên Tạp chí Economics and Business Letters [1] vào ngày 2/8/2021. Bài nghiên cứu thực tế đã được chấp nhận đăng (accepted) từ đầu tháng 1/2021 và đã được giới thiệu trong một số bài viết trên báo chí [2,3].

Bền vững môi trường là chủ đề ngày càng được quan tâm bởi tính cấp thiết đối với sức khỏe của Trái đất nói chung, các nền kinh tế-xã hội nói riêng. Ngay ở Việt Nam, bên cạnh định hướng chiến lược của Chính phủ [2], vai trò quan trọng của khu vực doanh nghiệp là không thể thiếu, cho dù nhìn ở góc độ đóng góp tích cực hay tác động tiêu cực.

Hoạt động kinh doanh hiện nay cơ bản xoay quanh 3 chân kiềng: lợi nhuận kinh tế, đóng góp cho chất lượng môi trường và hành động hướng tới công bằng xã hội [4]. Tuy nhiên, thực tế hiện nay vấn đề môi trường vẫn chưa phải là yếu tố được các doanh nghiệp ưu tiên quan tâm [3]. Nghiên cứu “Identifying the moral-practical gaps in corporate social responsibility missions of Vietnamese firms: An event-based analysis of sustainability feasibility” xuất bản đầu năm 2021 đã cho thấy, hầu hết các hoạt động kinh doanh hiện tại vẫn chủ yếu chú trọng vào lợi nhuận, còn bền vững môi trường chỉ là thứ yếu [5]. Chỉ có một số ngành gắn với công chúng như du lịch, dịch vụ ăn uống... đã có các chương trình vì môi trường, nhưng mức độ thực tiễn và hiệu quả vẫn cần xem xét [5].



Bền vững môi trường là chủ đề ngày càng được quan tâm bởi tính cấp thiết đối với sức khỏe của Trái đất

Trong lĩnh vực phổ biến và nhiều tiềm năng như trò chơi điện tử, các yếu tố môi trường vẫn chỉ dừng ở mức độ bề mặt. Một nghiên cứu về nhận thức môi trường và hành vi trong trò chơi điện tử công bố đầu năm 2021 cho thấy, các game thương mại dù cố gắng mô phỏng môi trường, nhưng vẫn đặt ra hạn chế dựa trên lời - lải của việc khai thác tài nguyên [6]. Điều này rõ ràng đã hạn chế giá trị ứng dụng và giáo dục của một ngành công nghiệp giải trí trị còn lớn hơn cả điện ảnh hay thể thao, đó là chưa nói tới có thể còn kích thích ý niệm thu lợi tối đa từ triệt phá môi trường, trong thế giới ảo và trong tư duy của người chơi.

Cùng với việc thúc đẩy trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR), các tổ chức quốc tế cũng đưa ra các cách đo lường giá trị mới. Nhiều bộ công cụ đo lường các giá trị mới đã được đưa ra để giúp thay đổi tư duy của các doanh nghiệp. Cuối tháng 3 vừa qua, Ủy ban Thống kê của United Nations (UN) đã công bố System of Environmental-Economic Accounting - Ecosystem Accounting (SEEA-EA) [7], hay Hệ thống Kế toán Hệ sinh thái Môi trường-Kinh tế (SEEA EA) [8].

Đây là một khung thống kê đầy đủ nhằm định hướng, hỗ trợ tổ chức dữ liệu liên quan tới môi trường sống và cảnh quan, đo lường các dịch vụ hệ sinh thái, truy vết sự thay đổi của tài sản hệ sinh thái và kết nối các thông tin này với các hoạt động kinh tế, xã hội của con người. Trong đó, Hệ thống kế toán môi trường SEEA-EA bao gồm 5 danh mục tài khoản chính là:



Indonesia, Nam Phi, Uganda đã sử dụng hệ thống kế toán môi trường SEEA-EA trong hoạch định chính sách liên quan tới bền vững môi trường

Tịch biên hệ sinh thái (Ecosystem extent): Ghi chép lại toàn bộ khu vực của từng hệ sinh thái, phân loại cụ thể theo từng khu vực cụ thể;

Tình trạng hệ sinh thái (Ecosystem condition): Ghi chép lại tình trạng của các tài sản của hệ sinh thái theo từng tính trạng trong một thời điểm nhất định;

Các dịch vụ hệ sinh thái (Ecosystem services): Ghi chép lại nguồn cung cấp các dịch vụ hệ sinh thái từ các tài sản của hệ sinh thái và việc sử dụng các dịch vụ đó của các đơn vị kinh tế, bao gồm cả hộ gia đình;

Tài sản tiền bạc của hệ sinh thái (Monetary ecosystem asset): Ghi chép thông tin về cổ phiếu và sự thay đổi cổ phiếu của tài sản của hệ sinh thái.

Ngoài 5 danh mục tài khoản chính này, hệ thống kế toán môi trường SEEA-EA cũng hỗ trợ tổ chức dữ liệu theo từng chủ đề cụ thể. Đóng góp lớn nhất của hệ thống SEEA-EA là biến các đóng góp cho xã hội của hệ sinh thái thành các khoản tiền tệ. Điều này giúp cung cấp các thông tin đầy đủ, có thể dễ dàng so sánh với các loại tài sản, dịch vụ thông dụng khác, phục vụ quá trình đưa ra quyết định chính sách, phân tích và nâng cao nhận thức của cộng đồng. Hiện nay, một số quốc gia như Indonesia, Nam Phi, Uganda đã trực tiếp sử dụng hệ thống kế toán môi trường SEEA-EA trong hoạch định chính sách liên quan tới bền vững môi trường [7].

Trong bối cảnh chưa có một bộ công cụ nào để các doanh nghiệp, những chủ thể kinh tế chính, có thể đo lường mức độ ảnh hưởng của các hoạt động kinh tế tới môi trường [8], các khái niệm mới như “giá vốn thiên nhiên” [8], hay Hệ thống kế toán môi trường SEEA-EA [7] có thể góp phần thay đổi cách làm việc quen thuộc của các doanh nghiệp.

Tuy nhiên, có một điểm khác biệt lớn giữa nguyên lý bán dẫn môi trường tiền bạc và Hệ thống kế toán môi trường SEEA-EA hay “giá vốn thiên nhiên”: đó là vai trò của doanh nghiệp.

SEEA-EA là một hệ thống kế toán phức tạp và mang tính quốc gia. Trong đó, doanh nghiệp (tức các dịch vụ hệ sinh thái) là một phần của tổng thể. Trong khi đó, nguyên lý bán dẫn môi trường tiền bạc tấn công trực tiếp vào yếu tố được mọi doanh nghiệp quan tâm nhiều nhất: lợi nhuận. Trong đó, lợi nhuận ròng (New Net Profits-NNP) của doanh nghiệp được tái định nghĩa bằng tổng của lợi nhuận ròng tiền bạc (Net Monetary Profits-NMP) và giá trị môi trường ròng (Net Environmental Value-NEV). Điều này được gói gọn trong công thức tính toán:

$$NNP = NMP + NEV$$

Nguyên lý bán dẫn môi trường - tiền bạc ở đây chính là giá trị môi trường có thể được hạch toán như giá trị tiền bạc, nhưng ngược lại thì không.

Điều này cực kỳ quan trọng vì phần lớn các giải pháp hiện nay, như thuế carbon, về cơ bản vẫn cho phép (thậm chí động viên) trả tiền để bù đắp cho tổn thất môi trường. Chính vì vậy, nguyên lý bán dẫn này hy vọng sẽ thay đổi quan niệm hiện tại về lợi nhuận doanh nghiệp. Cùng với thay đổi quan niệm về lợi nhuận là sự thay đổi lớn lao hơn về các giá trị lõi của doanh nghiệp, của xã hội.

Vào đầu thiên niên kỷ [9], Lawrence E. Harrison đề xuất 10 giá trị văn hóa lõi: định hướng thời gian; công việc và thành tích; thanh đạm; giáo dục; chế độ khen thưởng; cộng đồng; quy tắc đạo đức xã hội nghiêm ngặt; công lý và công bằng; chủ nghĩa thế tục [10]. Mặc dù được công nhận rộng rãi, nhưng một yếu tố quan trọng đã không được đề cập tới, đó là môi trường.

Trong bài viết vừa đăng tải trên Tạp chí Economics and Business Letters, tác giả Vương Quân Hoàng không chỉ đề xuất sự thay đổi tới từ doanh nghiệp, hay chính sách. Mục tiêu lớn hơn là một giá trị văn hóa đặt trọng tâm vào bảo vệ thiên nhiên và bền vững môi trường. TS. Vương Quân Hoàng gọi đây là “giá trị văn hóa thứ 11”. Với giá trị văn hóa mới này, các doanh nghiệp có thể trao đổi các giá trị bảo vệ môi trường thành các phần thưởng tiền bạc và kiến tạo niềm tin vào các giá trị về tái tạo và phát triển hệ sinh thái tự nhiên. Lúc này, nhiệm vụ bảo vệ môi trường sẽ có thể chạm tới sự hiệu quả và khả năng xoay sở trong quản trị của khối doanh nghiệp, đồng thời sử dụng tiềm năng cực lớn của khối doanh nghiệp trong quản trị tài chính, những người sẽ hạch toán dựa trên công thức lợi nhuận mới nêu trên.



TS. Vương Quân Hoàng đề xướng gọi môi trường là “giá trị văn hóa thứ 11”, nhằm bảo vệ thiên nhiên và bền vững môi trường

Mục tiêu đó không hề dễ dàng, bởi còn nhiều vấn đề từ cả phía khoa học [10,11], lẫn doanh nghiệp, hay cơ quan quản lý [1,5,6] chưa được thấu suốt. Có thể thấy, ngay cả Liên hợp quốc cũng chỉ mới dừng ở mức nghiên cứu và hình thành ý tưởng lượng hóa giá trị của hệ sinh thái. Chính vì vậy, nguyên lý bán dẫn môi trường - tiền bạc có thể sẽ mang tới những sự thay đổi quyết liệt trong tư duy, hành động của doanh nghiệp, xã hội.

*(\*) Lawrence E. Harrison là một học giả người Mỹ, được biết đến với nhiều công trình nghiên cứu về phát triển quốc tế và là cựu Giám đốc sứ mệnh của USAID tại các quốc gia Mỹ Latinh khác nhau. Luận điểm chính của Harrison cho rằng, văn hóa là yếu tố chi phối ảnh hưởng đến sự tiến bộ và phát triển của các nhóm và quốc gia. Trong khi các yếu tố kinh tế, lịch sử và địa lý đều có liên quan, Harrison gợi ý rằng, điều cuối cùng quyết định liệu một nhóm nhất định có được hưởng sự thịnh vượng kinh tế trong một xã hội tự do hay không là các giá trị văn hóa của họ.*

#### Tài liệu tham khảo:

- [1] Vuong QH, et al. (2021). The semiconducting principle of monetary and environmental values exchange. Economics and Business Letters, 10(3), DOI: 10.17811/ebl.10.3.2021.284-290.
- [2] Ho MT. (2021). Từ quá khứ tới thực tại, từ tư tưởng tới hành động phát triển kinh tế xanh. Kinh tế và Dự báo. URL: <https://kinhtevadubao.vn/tu-qua-khu-toi-thuc-tai-tu-tu-tuong-toi-hanh-dong-phat-trien-kinh-te-xanh-17165.html>
- [3] Nguyen MH, Ho MT. (2021). Bảo vệ môi trường: Không có cơ chế để “đổi chác các bù”. Khoa học và Phát triển. URL: <https://khoa hocphattrien.vn/chinh-sach/bao-ve-moi-truong-khong-co-co-che-de-doi-chac-cac-bu/2021061811261674p1c785.htm>
- [4] Elkington J. (1998). Cannibals With Forks: The Triple Bottom Line of 21st Century Business. New Society Publishers.
- [5] Vuong QH, et al. (2021). Identifying the moral–practical gaps in corporate social responsibility missions of Vietnamese firms: An event-based analysis of sustainability feasibility. Corporate Social Responsibility and Environmental Management, 28(1), 30-41.
- [6] VuongQH, et al. (2021). On the environment-destructive probabilistic trends: a perceptual and behavioral study on video game players. Technology in Society, 65, 101530
- [7] United Nations. (2021). Ecosystem Accounting. United Nations. URL: <https://seea.un.org/ecosystem-accounting>
- [8] Vi T. (2021). Tin vui cho Trái Đất: Thiên nhiên sắp được định giá. Kinh tế và Dự báo. URL: <https://kinhtevadubao.vn/tin-vui-cho-trai-dat-thien-nhien-sap-duoc-dinh-gia-12740.html>
- [9] Harrison LE. (2000). Culture matters. The National Interest, 60, 55-65.
- [10] Vuong QH. (2018). The (ir)rational consideration of the cost of science in transition economies. Nature Human Behaviour, 2(1), 5.
- [11] Vuong QH. (2020). Reform retractions to make them more transparent. Nature, 582(7811), 149.

**Hồ Mạnh Toàn,**

Trung tâm Nghiên cứu Xã hội Liên ngành ISR, Trường đại học Phenikaa

URL: <https://kinhtevadubao.vn/goi-ten-gia-tri-van-hoa-thu-11-18773.html>

© Kinh tế và Dự báo - Bộ Kế hoạch và Đầu tư